

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Số: 04/2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 10 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KHOẢN 7 ĐIỀU 3 NGHỊ QUYẾT SỐ 51/2016/NQ-HĐND NGÀY 23/12/2016 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI VỀ BAN HÀNH MỘT SỐ LOẠI PHÍ, LỆ PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH YÊN BÁI THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 9 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 96/2017/TT-BTC ngày 27/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 09/8/2017 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2017;

Xét Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

“7. Lệ phí đăng ký kinh doanh:

a) Đối tượng nộp lệ phí: Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

b) Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

c) Không áp dụng thu lệ phí đối với các trường hợp sau:

- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh thay đổi, bổ sung thông tin về số điện thoại, fax, email, website, địa chỉ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh do thay đổi về địa giới hành chính, địa chỉ của cá nhân trong hồ sơ đăng ký kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh.

- Bổ sung thông tin khác trong hồ sơ đăng ký kinh doanh hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh mà không làm thay đổi nội dung của giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

d) Mức thu lệ phí:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
1	Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Đồng/lần	25.000
2	Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	Đồng/lần	50.000
3	Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Đồng/lần	25.000
4	Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng	Đồng/lần	100.000

	ký liên hiệp hợp tác xã		
5	Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Đồng/lần	50.000

e) Quản lý lệ phí thu được: Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XVIII - Kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) thông qua ngày 10 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2018./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTNS.

Phạm Thị Thanh Trà